

**CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ  
AN CƯỜNG**

**AN CUONG WOOD -  
WORKING JSC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness**

Số/No.03 -2020/CBTT-GAC

Bình Dương, ngày 06 tháng 02 năm 2020  
Bình Dương, day month year 2020

**Kính gửi/To: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
THE STATE SECURITIES COMMISSION**

Tên tổ chức/ Organization name: CÔNG TY CỔ PHẦN GỖ AN CƯỜNG

Trụ sở chính/ Address: Thửa đất 681, Tờ bản đồ 05, Đường ĐT 747B, KP Phước Hải, Phường Thái Hòa, Thị xã Tân Uyên, Tỉnh Bình Dương.

Điện thoại/ Telephone: (0274) 362 6282

Fax: (0274) 362 6284

Người thực hiện công bố thông tin/ Submitted by: Bà/Ms. TRẦN THỊ MỘNG THU

Chức vụ/ Position: Trưởng Ban Thư Ký & Pháp Chế/ Head of Company Secretary and Legal

Loại thông tin công bố/ Information disclosure type:

☐ định kỳ/ periodic ☒ bất thường/irregular ☐ 24h/24 hours ☐ theo yêu cầu/ on demand

Nội dung thông tin công bố/ Contents of information disclosure:

- Thông báo giao dịch mua cổ phiếu phát hành theo Chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2019 (ESOP) của người nội bộ và người có liên quan theo danh sách đính kèm.
- Thời gian dự kiến thực hiện giao dịch: từ 10/02/2020 đến hết ngày 20/02/2020.

Thông tin này được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 06/02/2020 tại đường dẫn <http://www.ancuong.com>

*This information was disclosed on Company Portal on date February 6<sup>th</sup>, 2020. Available at <http://www.ancuong.com>*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*We declare that all information provided in this paper is true and accurate. We shall be legally responsible for any misrepresentation.*



Người thực hiện công bố thông tin/

*Party authorized to disclose information* nh



TRẦN THỊ MỘNG THU

# DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐĂNG KÝ MUA CỔ PHẦN ESOP 2019

| STT | Họ và tên            | Quốc tịch | Chức vụ/ mối quan hệ với người nội bộ | Số lượng cổ phiếu và tỷ lệ (%) trước khi giao dịch | Số lượng cổ phiếu đăng ký mua | Số lượng cổ phiếu và tỷ lệ (%) dự kiến sau khi giao dịch |
|-----|----------------------|-----------|---------------------------------------|----------------------------------------------------|-------------------------------|----------------------------------------------------------|
| 1.  | LÊ ĐỨC NGHĨA         | Việt Nam  | Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc      | 1.280 0,00%                                        | 140.761                       | 142.041 0,16%                                            |
| 2.  | TRẦN THỊ MỘNG THU    | Việt Nam  | Thành viên HĐQT                       | 7.532 0,01%                                        | 50.000                        | 57.532 0,07%                                             |
| 3.  | TRẦN THỊ HƯƠNG GIANG | Việt Nam  | Em gái của bà Trần Thị Mộng Thu       | 13.195 0,02%                                       | 3.000                         | 16.195 0,02%                                             |
| 4.  | NGÔ TẤN TRÍ          | Việt Nam  | Phó Tổng giám đốc                     | 102.921 0,12%                                      | 40.000                        | 142.921 0,16%                                            |
| 5.  | VÕ THỊ TỐ UYÊN       | Việt Nam  | Em dâu của ông Ngô Tấn Trí            | 0 0,00%                                            | 3.000                         | 3.000 0,00%                                              |
| 6.  | NGÔ NHẤT DUY         | Việt Nam  | Em trai của ông Ngô Tấn Trí           | 2.520 0,00%                                        | 5.000                         | 7.520 0,01%                                              |
| 7.  | THIỀU THỊ NGỌC DIỄM  | Việt Nam  | Kế toán trưởng                        | 101.004 0,12%                                      | 70.000                        | 171.004 0,20%                                            |
| 8.  | HUỲNH VĂN NHÂN       | Việt Nam  | Chồng của bà Thiều Thị Ngọc Diễm      | 21.490 0,03%                                       | 5.000                         | 26.490 0,03%                                             |
| 9.  | NGUYỄN CHUNG THỦY    | Việt Nam  | Em dâu của bà Thiều Thị Ngọc Diễm     | 1.246 0,00%                                        | 1.000                         | 2.246 0,00%                                              |
| 10. | NGUYỄN THỊ DUYÊN     | Việt Nam  | Phó Tổng giám đốc                     | 104.392 0,12%                                      | 100.000                       | 204.392 0,23%                                            |
| 11. | NGUYỄN XUÂN DƯƠNG    | Việt Nam  | Em trai của bà Nguyễn Thị Duyên       | 0 0,00%                                            | 10.000                        | 10.000 0,01%                                             |
| 12. | NGUYỄN LÊ PHƯƠNG     | Việt Nam  | Em trai của bà Nguyễn Thị Duyên       | 5.460 0,01%                                        | 5.000                         | 10.460 0,01%                                             |
| 13. | TRẦN THỊ QUÝ         | Việt Nam  | Em dâu của bà Nguyễn Thị Duyên        | 3.500 0,00%                                        | 7.000                         | 10.500 0,01%                                             |
| 14. | TRẦN THỊ NGỌC TUỆ    | Việt Nam  | Trưởng Ban Kiểm Soát                  | 47.775 0,06%                                       | 70.000                        | 117.775 0,13%                                            |
| 15. | LÊ THANH PHONG       | Việt Nam  | Phó Tổng giám đốc                     | 398.072 0,46%                                      | 60.000                        | 458.072 0,52%                                            |
| 16. | VÕ THỊ NGỌC ÁNH      | Việt Nam  | Phó Tổng giám đốc                     | 316.600 0,37%                                      | 65.000                        | 381.600 0,44%                                            |
| 17. | NGUYỄN THỊ KIM THOA  | Việt Nam  | Phó Tổng giám đốc                     | 288.470 0,34%                                      | 60.000                        | 348.470 0,40%                                            |
| 18. | NGUYỄN THỊ HẢO       | Việt Nam  | Phó Tổng giám đốc                     | 226.380 0,26%                                      | 60.000                        | 286.380 0,33%                                            |

nh